

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN HIỆP HOÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2101 /UBND-VP  
V/v triển khai Kế hoạch số  
2873/KH-UBND của UBND tỉnh  
Bắc Giang về xây dựng thành phố  
thông minh giai đoạn 2017-2020

Hiệp Hòa, ngày 30 tháng 8 năm 2017

Kính gửi:

- Trưởng Phòng Giáo dục và Đào;
- Viettel Bắc Giang;
- Các trường Mầm non, Tiểu học và THCS trên địa bàn huyện.

Chủ tịch UBND huyện nhận được Văn bản số 718/BC-BGG-KHDN ngày 29/08/2017 của Viettel Bắc Giang về thực hiện thỏa thuận hợp tác toàn diện về CNTT và viễn thông giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Viettel Bắc Giang.

Sau khi nghiên cứu nội dung văn bản nêu trên của Viettel Bắc Giang và Công văn số 704/SGDDĐT-VP của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện thỏa thuận hợp tác toàn diện về CNTT-VT giữa Sở GD&ĐT và Viettel Bắc Giang ngày 16/8/2017; Kế hoạch số 2873/KH-UBND ngày 23/8/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang về triển khai Biên bản thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Bắc Giang và Tập đoàn Viễn thông Quân đội về xây dựng thành phố thông minh giai đoạn 2017-2020.

Chủ tịch UBND huyện giao Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với đơn vị Viettel Bắc Giang triển khai thực hiện có hiệu quả Văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch 2873/KH-UBND của UBND tỉnh Bắc Giang, tạo điều kiện thuận lợi cho Viettel Bắc Giang tiếp cận, giới thiệu, triển khai, lắp đặt hạ tầng và các dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin trong các trường học trên địa bàn huyện. Kết quả báo cáo Chủ tịch UBND huyện theo quy định.

(Gửi kèm Văn bản số 718/BC-BGG-KHDN ngày 29/08/2017 của Viettel Bắc Giang; Kế hoạch số 2873/KH-UBND ngày 23/8/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang)

Nơi nhận: *N*  
- Viettel Bắc Giang (biết);  
- Lưu: VT.

Bản điện tử:  
- Như trên (thực hiện);  
- Chủ tịch, PCT UBND huyện T.V.Hùng;  
- LĐVP, CVVX (đôn đốc).



**TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI  
VIETTEL BẮC GIANG**

Số: 118 /BC-BGG-KHDN

V/v thực hiện thỏa thuận hợp tác  
toàn diện về CNTT và viễn thông giữa  
Sở GD&ĐT và Viettel Bắc Giang

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

*Bắc Giang, ngày 29 tháng 08 năm 2017*

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân huyện Hiệp Hòa;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hiệp Hòa.

Căn cứ Thỏa thuận hợp tác toàn diện về Công nghệ thông tin và viễn thông (CNTT-VT) ngày 07/07/2014 giữa Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và Viettel Bắc Giang giai đoạn 2014-2020 về việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT-VT trong toàn ngành GD&ĐT tỉnh Bắc Giang trên cơ sở triển khai dự án mạng giáo dục, cơ sở hạ tầng thông tin, ứng dụng CNTT trong GD&ĐT;

Căn cứ vào Công văn Số 704/SGDDĐT-VP về việc triển khai thực hiện thỏa thuận hợp tác toàn diện về CNTT-VT giữa Sở GD&ĐT và Viettel Bắc Giang ngày 16/08/2017;

Căn cứ vào Biên bản thỏa thuận hợp tác xây dựng Thành phố thông minh giai đoạn 2017-2020 giữa Tập đoàn Viễn thông Quân đội và Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Giang ngày 06/06/2017;

Căn cứ vào kế hoạch số: 2873/KH-UBND ngày 23/8/2017 về việc triển khai Biên bản thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Bắc Giang và Tập đoàn Viễn thông Quân đội về xây dựng thành phố thông minh giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ vào tình hình triển khai thực tế, Viettel Bắc Giang xin có ý kiến về một số nội dung như sau:

**1. Kết quả triển khai nội dung thỏa thuận hợp tác năm học 2016-2017, đối với ngành giáo dục tại huyện Hiệp Hòa:**

- Đến ngày 29/8/2017, Viettel Bắc Giang cung cấp 101 đường truyền internet cáp quang tốc độ cao cho 75 cơ sở giáo dục (tổng kinh phí hỗ trợ: 803.880.000 đồng).

- Cung cấp miễn phí phần mềm quản lý trường học cho 41/105 cơ sở giáo dục trên địa bàn (miễn phí 4.611.363 đồng/01trường, tổng số tiền hỗ trợ là: 189.065.883 đồng).



- Phối hợp với các nhà trường truyền thông tới các phụ huynh học sinh về tính tiện ích của Sổ liên lạc điện tử, giúp cho việc thông tin từ nhà trường và giáo viên tới các phụ huynh được kịp thời và hữu ích. Triển khai được: 12/105 trường chiếm tỉ lệ: 11%, có 4.777/49.437 PHHS đăng ký, chiếm tỉ lệ: 9.7%.

**2. Để đẩy mạnh ứng dụng CNTT tới các trường học cũng đảm bảo thực hiện kế hoạch triển khai xây dựng thành phố thông minh trong đó có nội dung liên quan đến ngành giáo dục, Viettel Bắc Giang xin đề xuất với UBND và phòng GD&ĐT huyện Hiệp Hòa một số nội dung như sau:**

- Viettel Bắc Giang cam kết hỗ trợ triển khai cung cấp đường truyền internet cho các cơ sở giáo dục chưa được hỗ trợ trên địa bàn có hạ tầng internet của Viettel theo thỏa thuận hợp tác.

- Viettel hỗ trợ triển khai phần mềm quản lý nhà trường SMAS tới 64 Cơ sở giáo dục còn lại trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với các nhà trường truyền thông tới các phụ huynh học sinh về tính tiện ích của Sổ liên lạc điện tử, giúp cho việc thông tin từ nhà trường và giáo viên tới các phụ huynh được kịp thời và hữu ích.

- Hỗ trợ nhà trường gói tin nhắn tới giáo viên trong nhà trường để điều hành cũng như truyền tải thông tin từ nhà trường tới các giáo viên ( Miễn phí 30 SMS/ giáo viên/ 1 tháng đối với giáo viên dùng số của Viettel, 15 SMS/ giáo viên/ 1 tháng đối với giáo viên dùng số của mạng VNPT hoặc Mobifone).

- Viettel Bắc Giang hỗ trợ cho các học sinh thuộc hộ nghèo và có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên toàn huyện (miễn phí 50 SMS/ 1 năm).

- Bên cạnh đó Viettel có chính sách hợp lý để đảm bảo giá gói cước phù hợp với từng nhu cầu của nhà trường cũng điều kiện của phụ huynh học sinh. ( phụ lục kèm theo).

- Viettel Bắc Giang bố trí nhân sự hỗ trợ các nhà trường trong quá trình triển khai và sử dụng phần mềm để đảm bảo hiệu quả.

- Bên cạnh đó đề nghị UBND Huyện và Phòng GD&ĐT huyện Chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp với Viettel triển khai cung cấp phần mềm quản lý nhà trường SMAS tới các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện xong trước 10/9. ( Đây là nền tảng xây dựng công thông tin điều hành portal theo kế hoạch số 2873/KH-UBND ngày 23/8/2017 đã được UBND Tỉnh phê duyệt ).

- Phối hợp với Viettel truyền thông tới phụ huynh học sinh về tính năng và các tiện ích của sổ liên lạc điện tử cũng như nghiên cứu chính sách phù hợp để đảm bảo triển khai có hiệu quả trong năm học 2017-2018 và các năm tiếp theo.

6-034  
VIETTEL  
BẮC GIANG  
HUYỆN HIỆP HÒA  
T. BẮC GIANG

- Hết học kỳ có tổ chức báo cáo đánh giá kết quả triển khai để rút kinh nghiệm triển khai học kỳ tới cũng như các năm học tiếp theo.

Trên đây là một số nội dung triển khai và đề xuất của Viettel Bắc Giang để đảm bảo việc triển khai đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào giảng dạy theo thỏa thuận hợp tác giữa Viettel Bắc Giang và Sở GD&ĐT Bắc Giang cũng như đảm bảo triển khai kế hoạch xây dựng thành phố thông minh đối với nội dung liên quan đến ngành Giáo dục trên địa bàn huyện.

Đầu mối liên hệ: Đ/c Hà Văn Quân – Giám đốc Viettel huyện Hiệp Hòa

Điện thoại: 0965 101984

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, KHDN, Tuần(04);

**VIETTEL BẮC GIANG**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đã ký: Nguyễn Trọng Đăng

Số: 2873/KH-UBND

Bắc Giang, ngày 03 tháng 8 năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai Biên bản thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Bắc Giang  
với Tập đoàn Viễn thông Quân đội về xây dựng thành phố  
thông minh giai đoạn 2017-2020**

Số: 5042

Ngày: 28/8/2017

Căn cứ Biên bản thỏa thuận hợp tác ngày 06/6/2017 về xây dựng thành phố thông minh giai đoạn 2017 – 2020 giữa UBND tỉnh Bắc Giang và Tập đoàn Viễn thông Quân đội, UBND tỉnh xây dựng kế hoạch Triển khai biên bản thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Bắc Giang với Tập đoàn Viễn thông Quân đội về xây dựng thành phố thông minh giai đoạn 2017-2020 như sau:

### **I. Mục đích, yêu cầu**

#### **1. Mục đích:**

- Cung cấp cơ sở hạ tầng mạng thông tin đồng bộ, hiện đại phục vụ các cơ quan nhà nước và các tổ chức, công dân trên địa bàn tỉnh.

- Cung cấp các dịch vụ giải pháp, công nghệ trong lĩnh vực Viễn thông và Công nghệ thông tin (VT&CNTT) phục vụ các cơ quan trong quản lý, điều hành tác nghiệp.

- Thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý giáo dục, y tế, nông nghiệp, giao thông, đô thị, tạo lập những nền tảng cơ bản xây dựng chính quyền điện tử, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh.

#### **2. Yêu cầu:**

- Các chương trình, nội dung xây dựng thành phố thông minh phải đảm bảo tính kế thừa và phát huy tối đa những kết quả đã đạt được từ các dự án đã triển khai về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông của tỉnh, đặc biệt là Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh, các hệ thống phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành y tế, giáo dục...

- Phải đảm bảo kiến trúc nhất quán, triển khai áp dụng các giải pháp kỹ thuật hiện đại, tối ưu, an toàn, bảo mật trong các ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước theo tiêu chuẩn kỹ thuật của Việt Nam, quốc tế và theo định hướng xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang.

- Triển khai theo lộ trình có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tiến độ, chất lượng và chi phí hợp lý trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

### **II. Nội dung triển khai**

#### **1. Lĩnh vực Y Tế:**

- Đơn vị chủ trì: Sở Y Tế và Viettel Bắc Giang.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện/thành phố.

#### 1.1. Triển khai hệ thống phần mềm hồ sơ sức khỏe cá nhân:

Hệ thống Hồ sơ sức khỏe cá nhân là hệ thống số hóa các thông tin về cá nhân đối tượng (mã PID), thông tin hành chính, thông tin nhân khẩu, hộ khẩu, thông tin các lần khám lập hồ sơ phục vụ công tác theo dõi, chăm sóc sức khỏe tại y tế cơ sở, đảm bảo mỗi người dân được cung cấp dịch vụ y tế, chăm sóc, định hướng, tư vấn ngay tại tuyến y tế cơ sở.

##### a) Giai đoạn 1:

- Nội dung: Triển khai thử nghiệm hệ thống phần mềm hồ sơ sức khỏe cá nhân tại huyện Yên Thế, gồm các xã: Đồng Tâm, Đồng Vương, Canh Nậu.

- Thời gian thực hiện: Tháng 7/2017.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 9/2017.

- Kinh phí của tỉnh: Khám lập hồ sơ sức khỏe: 112.449.714 đồng.

- Kinh phí Viettel hỗ trợ năm 2017: Thuê phần mềm hệ thống: 1.348.750 đồng/01 tài khoản(Account) /01 tháng.

*\* Kết thúc giai đoạn 1, Sở Y tế thực hiện tổng kết, đánh giá, nếu đáp ứng được yêu cầu và mục tiêu đề ra thì tiếp tục thực hiện giai đoạn 2, giai đoạn 3.*

##### b) Giai đoạn 2:

- Nội dung: Triển khai hệ thống phần mềm hồ sơ sức khỏe cá nhân tại 100% các xã, thị trấn của huyện Yên Thế.

- Thời gian thực hiện: Tháng 10/2017.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2017.

- Kinh phí của tỉnh: Khám lập hồ sơ sức khỏe: 674.698.286 đồng.

- Kinh phí Viettel hỗ trợ hết năm 2017: Thuê phần mềm hệ thống: 1.348.750 đồng/01 tài khoản(Account) /01 tháng.

##### c) Giai đoạn 3:

- Nội dung: Triển khai hệ thống phần mềm hồ sơ sức khỏe cá nhân tại 100% các xã, thị trấn, huyện của tỉnh Bắc Giang.

- Thời gian thực hiện: Tháng 01/2018.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2020.

- Kinh phí của tỉnh để khám lập hồ sơ sức khỏe: Theo dự toán được Tỉnh phê duyệt.

- Kinh phí của tỉnh để thuê phần mềm, bao gồm: Chi phí thuê phần mềm, thuê máy chủ, bảo mật sao lưu dữ liệu: 17.857.143 đồng/ 01 cơ sở y tế/ 01 năm.

## **2. Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo:**

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo, Viettel Bắc Giang.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

2.1. Xây dựng khung kiến trúc cơ sở dữ liệu (CSDL) toàn ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Giang:

- Nội dung: Khảo sát hiện trạng hệ thống CSDL, hạ tầng cơ sở vật chất và trang thiết bị về CNTT, các hệ thống phần mềm quản lý, phần mềm công cụ trong toàn ngành giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) để xây dựng khung kiến trúc ngành giáo dục điện tử, chuẩn hóa hệ thống CSDL của ngành GD&ĐT theo hướng đồng bộ, liên thông trong nội bộ ngành GD&ĐT và với các hệ thống CSDL của tỉnh, trung ương.

- Thời gian dự kiến: Quý IV năm 2017- Quý II năm 2018.

- Kinh phí Viettel hỗ trợ: 500.000.000 đồng (*kinh phí xây dựng khung kiến trúc CSDL toàn ngành GD&ĐT*).

2.2. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và triển khai tích hợp các hệ thống quản lý nhà trường thành một hệ thống CSDL chung của tỉnh, liên thông với hệ thống CSDL giáo dục quốc gia:

a) Giai đoạn 1: Triển khai hệ thống quản lý trường học SMAS:

- Nội dung: Triển khai hệ thống quản lý trường học SMAS với chức năng quản lý tập trung, xuyên suốt toàn ngành, hệ thống có khả năng đồng bộ số liệu từ cấp mầm non đến cấp THPT.

- Phạm vi thực hiện: Toàn ngành GD&ĐT, gồm 835 cơ sở giáo dục.

- Thời gian dự kiến: Quý III năm 2017.

- Kinh phí Viettel hỗ trợ giai đoạn 2017-2020: 4.611.363 đồng/01 cơ sở giáo dục.

b) Giai đoạn 2: Xây dựng hệ thống CSDL ngành Giáo dục và Đào tạo và triển khai tích hợp các hệ thống quản lý nhà trường vào hệ thống CSDL ngành:

- Nội dung: Khảo sát hiện trạng toàn bộ hệ thống phần mềm quản lý nhà trường trên toàn tỉnh, xây dựng phương án tích hợp, liên thông CSDL thành một hệ thống CSDL duy nhất trong toàn ngành giáo dục, có khả năng tích hợp, chia sẻ, liên thông với hệ thống CSDL của tỉnh, trung ương.

- Phạm vi thực hiện: Toàn ngành GD&ĐT, gồm 835 cơ sở giáo dục.

- Thời gian dự kiến: Quý IV năm 2017- 2020.

- Kinh phí dự kiến: Sử dụng kinh phí của các cơ sở, đơn vị GD&ĐT.

+ Kinh phí thuê trong 3 năm đầu tiên: 900.000 đồng/01 cơ sở giáo dục /01 năm.

+ Kinh phí thuê tính từ năm thứ 4: 300.000 đồng/01 cơ sở giáo dục /01 năm.

2.3. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cổng thông tin điều hành từ Sở GD&ĐT đến phòng giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục và đào tạo:

- Nội dung: Triển khai hệ thống công thông tin điều hành chung cho các cơ sở GD&ĐT. Hệ thống có khả năng tích hợp CSDL của ngành GD&ĐT, liên thông với hệ thống Công thông tin của Tỉnh, tính cả các phần mềm hiện nay Viettel đang triển khai cho ngành giáo dục

- Phạm vi thực hiện: Toàn ngành GD&ĐT, gồm 835 cơ sở giáo dục.

- Thời gian dự kiến: Quý III năm 2017.

- Kinh phí duy trì hàng năm: 1.800.000 đồng/01 cơ sở giáo dục/01 năm (*Sử dụng ngân sách chi thường xuyên của các trường, trung tâm*).

- Kinh phí Viettel hỗ trợ: 2.000.000 đồng/01 đơn vị (*Kinh phí khởi tạo hệ thống*).

2.4. Cung cấp đường truyền Internet để đảm bảo kết nối cầu truyền hình hội nghị trực tuyến ổn định và hiệu quả:

- Nội dung: Cung cấp đường truyền Internet để đảm bảo kết nối cho các điểm cầu truyền hình ổn định và hiệu quả, đảm bảo việc kết nối với hệ thống cầu truyền hình của Tỉnh.

- Phạm vi thực hiện: 21 điểm cầu tại Tỉnh, huyện, thành phố.

- Thời gian dự kiến: Quý III năm 2017.

- Kinh phí duy trì hằng năm: 660.000 đồng/01 điểm cầu/01 tháng (*Sử dụng nguồn kinh phí của từng điểm cầu*).

2.5. Một số nội dung khác:

- Các nội dung cần khảo sát đánh giá, thống nhất về sự cần thiết, phương án, kinh phí cụ thể. Kết quả trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Thời gian khảo sát, đánh giá: Dự kiến từ quý III năm 2018.

a) Xây dựng trung tâm tích hợp học liệu điện tử:

Xây dựng hệ thống Trung tâm học liệu điện tử của toàn Tỉnh nhằm mục tiêu tích hợp, quản lý, chia sẻ CSDL về bài giảng điện, sách điện tử, các phần mềm dạy học, các tư liệu phục vụ dạy, học, đổi mới phương pháp dạy học, phương thức kiểm tra đánh giá và nghiên cứu khoa học.

b) Xây dựng hệ thống tuyển sinh đầu cấp:

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tuyển sinh đầu cấp, từng bước thí điểm đối với từng cấp học tiến tới áp dụng trong toàn ngành.

c) Xây dựng lớp học thông minh:

Triển khai thí điểm mô hình lớp học thông minh dành cho một số đơn vị, địa phương có điều kiện thuận lợi về hạ tầng CNTT.

### 3. Lĩnh vực Nông nghiệp:

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Viettel Bắc Giang.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.



3.1. Công tác triển khai chương trình hợp tác xây dựng thành phố thông minh giữa UBND tỉnh Bắc Giang với Tập đoàn viễn thông quân đội:

- Tổ chức các Hội nghị quán triệt, tuyên truyền thoả thuận hợp tác xây dựng thành phố thông minh và hướng dẫn khai thác các tiện ích dịch vụ tư vấn nông nghiệp cho người dân (*các kỹ thuật nuôi trồng*) trên nền tảng 4G( *Tuyên truyền đến người dân phần mềm 4G Plus của Viettel để tra cứu các thông tin trong lĩnh vực nông nghiệp, sức khỏe, thông tin thị trường... Điều kiện người dân cần trang bị máy Smartphone và sử dụng sim 4G của Viettel*)

- Dự kiến tổ chức: 01 cuộc hội nghị cấp tỉnh, 10 cuộc hội nghị cấp huyện, 01 cuộc/huyện/thành phố (*gắn theo các cuộc hội nghị của ngành*).

- Thời gian thực hiện: Tháng 8 năm 2017.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12 năm 2020.

- Kinh phí tổ chức hội nghị: Viettel hỗ trợ ấn phẩm truyền thông.

3.2. Triển khai dịch vụ SMS Brandname để quảng bá sản phẩm ngành nông nghiệp của tỉnh:

- Nội dung: Viettel cung cấp dịch vụ SMS Brandname cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để quảng bá sản phẩm ngành nông nghiệp của tỉnh thông qua hình thức truyền thông qua tin nhắn điện thoại đối với các thuê bao sử dụng mạng di động của Viettel.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 8 năm 2017.

- Kinh phí Viettel hỗ trợ: 01 năm sử dụng dịch vụ: 13.200.000 đồng/ 01 năm (*gồm 2.000 tin nhắn/ 01 tháng*).

3.3. Ứng dụng sản xuất kỹ thuật cao trong nông nghiệp:

Thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2017- 2020, gắn với thực hiện Nghị quyết 130/NQ-TU ngày 16/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết 46/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh và Kế hoạch 211/KH-UBND ngày 30/9/2016 của UBND tỉnh về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016- 2020. Cụ thể:

a) *Xây dựng 01 mô hình nhà màng, nhà lưới thông minh áp dụng công nghệ khảo nghiệm sản xuất giống rau màu mới, diện tích 1ha:*

- Thời gian thực hiện: Tháng 01/2018

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2018

b) *Xây dựng 01 mô hình áp dụng công nghệ tưới, tiêu hiện đại (tưới nhỏ giọt) cây ăn quả, diện tích khoảng 1ha; xây dựng 01 mô hình áp dụng công nghệ tưới, tiêu hiện đại (tưới nhỏ giọt) cây công nghiệp, diện tích khoảng 1ha:*

- Thời gian thực hiện: Tháng 01/2018

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2018

**c) Thực hiện:**

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn đơn vị có cơ sở vật chất phù hợp đảm bảo để triển khai mô hình thí điểm.

- Kinh phí: Ngân sách nhà nước hỗ trợ và xã hội hóa theo dự toán được phê duyệt, đảm bảo phù hợp với chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp cao của tỉnh như nêu ở trên.

- Viettel hỗ trợ phần mềm.

**3.4. Xây dựng hệ thống cảnh báo thiên tai:**

- Thời gian thực hiện: Tháng 9/2017

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2017

- Kinh phí: Thực hiện lên phương án và triển khai sau khi dự toán được tỉnh phê duyệt.

**4. Triển khai trung tâm giám sát, điều hành giao thông và an ninh trật tự:**

**4.1. Triển khai hệ thống camera tại Thành phố Bắc Giang:**

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh và Viettel Bắc Giang.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND thành phố Bắc Giang.

**a) Giai đoạn 1:**

- Nội dung: Triển khai hệ thống Camera giám sát giao thông và an ninh trên địa bàn Thành phố Bắc Giang. Đặt Trung tâm điều hành tại Công an tỉnh Bắc Giang và một phòng giám sát đặt tại UBND Thành phố, cụ thể:

+ 02 vị trí giám sát giao thông.

+ 14 vị trí giám sát an ninh.

+ 01 trung tâm điều hành chính tại Công an tỉnh Bắc Giang.

+ 01 phòng điều hành giám sát tại UBND Thành phố Bắc Giang.

- Phạm vi triển khai: Thành phố Bắc Giang.

- Thời gian thực hiện: Tháng 8 năm 2017

- Thời gian hoàn thành: Tháng 9 năm 2017.

- Kinh phí dự kiến: 3.000.000.000 đồng

- Hình thức hỗ trợ: Viettel tài trợ cho UBND tỉnh bằng công trình trị giá 3 tỷ đồng.

**b) Giai đoạn 2:** Khảo sát hiện trạng hệ thống Camera của Công an tỉnh. Đánh giá hiệu quả hệ thống Camera do Viettel đầu tư, từ đó lập phương án nhân rộng trên phạm vi toàn tỉnh.

- Nội dung: Khảo sát hiện trạng toàn bộ hệ thống camera giám sát giao thông và an ninh trên địa bàn toàn tỉnh do các đơn vị đầu tư độc lập. Đánh giá và đưa ra giải pháp tổng thể, tích hợp các hệ thống giám sát hiện tại về Trung tâm

điều hành giám sát của Công an tỉnh.

- Phạm vi thực hiện: Toàn tỉnh.

- Thời gian: Dự kiến Quý IV năm 2017- 2020.

- Kinh phí dự kiến: Theo thực tế sau khi Viettel khảo sát và lập phương án, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

### **III. Giải pháp thực hiện**

#### **1. Giải pháp về tài chính:**

Các dự án xây dựng thành phố thông minh tại Bắc Giang cần đảm bảo thỏa mãn các yêu cầu về tiêu chuẩn, chất lượng kỹ thuật hiện đại, đáp ứng được yêu cầu về thay đổi công nghệ và mở rộng trang thiết bị, do đó công tác chuẩn bị về mặt vốn đầu tư là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu để thực hiện kế hoạch. Cụ thể nguồn vốn như sau:

Kinh phí địa phương: Kinh phí đầu tư được đăng ký từ nguồn kinh phí sự nghiệp CNTT hàng năm của tỉnh.

Kinh phí triển khai theo nội dung thỏa thuận hợp tác xây dựng thành phố thông minh từ Tập đoàn Viễn thông Quân đội.

#### **2. Giải pháp về nhân lực:**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, làm cho cán bộ công chức, viên chức, doanh nghiệp, tổ chức và người dân đều nhận thức rõ được vai trò của công nghệ thông tin và truyền thông trong việc xây dựng và phát triển và các lĩnh vực theo tiêu chuẩn thành phố thông minh, hiện đại.

Tổ chức đào tạo kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản và chuyên ngành cho cán bộ CCVC trong các cơ quan nhà nước, đặc biệt là các đối tượng sẽ thụ hưởng kết quả của các dự án trong xây dựng một số lĩnh vực thông minh.

#### **3. Giải pháp triển khai:**

Tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi thông qua việc xây dựng và hoàn thiện các chính sách nhằm xác lập trách nhiệm và quyền hạn các cấp trong lộ trình xây dựng một số lĩnh vực thông minh.

Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia vào lộ trình xây dựng thành phố thông minh bằng cơ chế chính sách cụ thể nhằm tạo điều kiện thu hút đầu tư, đa dạng hóa các giải pháp ứng dụng CNTT và Truyền thông.

Song song với việc triển khai các dự án là công tác kiểm tra định kỳ tình hình thực hiện cũng như hiệu quả các dự án. Xác định, điều chỉnh mức độ ưu tiên thực hiện các chương trình, dự án nhằm mang lại hiệu quả thiết thực nhất để xây dựng các lĩnh vực theo tiêu chuẩn thành phố thông minh.

### **IV. Kinh phí thực hiện**

Dự kiến tổng kinh phí giai đoạn 2017-2020: 17.130.633.000 đồng (*bằng chữ: Mười bảy tỷ một trăm ba mươi triệu, sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng*).

Trong đó:

- Ngân sách tỉnh: 8.106.168.000 đồng.
- Kinh phí của Viettel: 9.024.465.000 đồng.

Kinh phí trên chỉ là khái toán ban đầu đối với một số hạng mục công việc; các chi phí liên quan đến đầu tư, mua sắm các hạng mục chưa được khảo sát, đánh giá và chi phí duy trì hằng năm sẽ thực hiện theo đề cương, dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*(Chi tiết có phụ lục kèm theo)*

## **V. Tổ chức thực hiện**

**1. Các Sở, các cơ quan đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì đề án, dự án thực hiện đúng quy định đầu tư, mua sắm theo quy định hiện hành.**

### **2. Ban chỉ đạo xây dựng thành phố thông minh:**

Chỉ đạo các cấp, các ngành quán triệt, thực hiện kịp thời, có hiệu quả nhiệm vụ triển khai xây dựng thành phố thông minh trên địa bàn, đảm bảo đạt được các mục tiêu của kế hoạch theo tiến độ đề ra.

### **3. Viettel Bắc Giang:**

Phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; chủ động bố trí kinh phí và nguồn lực để đầu tư xây dựng hạ tầng, các phần mềm ứng dụng, các giải pháp, dịch vụ Viễn thông và CNTT; áp dụng các chính sách ưu đãi đặc biệt cho các cơ quan nhà nước khi sử dụng hạ tầng và các dịch vụ Viễn thông và công nghệ thông tin của Viettel. Định kỳ hàng tháng, quý báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

### **4. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cấp, các ngành, cơ quan thực hiện Kế hoạch này; định kỳ, đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch, báo cáo kết quả về UBND tỉnh theo quy định.

- Cung cấp các thông tin cần thiết và là đầu mối liên lạc giúp Viettel tiếp cận với các cơ quan nhà nước khi triển khai Kế hoạch.

- Thẩm định thiết kế sơ bộ các dự án CNTT, đề cương và dự toán đầu tư cho ứng dụng CNTT không phải lập dự án; bảo đảm việc triển khai các dự án, chương trình, nội dung theo các tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng thiết bị, công trình đã ban hành; điều chỉnh, rà soát kế hoạch triển khai đề án theo từng năm sao cho phù hợp với định hướng của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Chủ trì, phối hợp với Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền cho cán bộ CCVC, doanh nghiệp, tổ chức và người dân đều nhận thức rõ được vai trò của CNTT-TT trong việc xây dựng và phát triển thành phố thông minh, văn minh và hiện đại.

### **5. Sở Tài Chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

Hướng dẫn, xem xét, thẩm tra trình tự, thủ tục thực hiện các đề án, dự án. Thẩm định các dự toán dự án, đề án, tổng hợp và cân đối kinh phí, nguồn vốn ngân sách tỉnh để thực hiện Kế hoạch.

#### **6. Sở Giáo dục và Đào tạo:**

Chủ trì, phối hợp với Viettel Bắc Giang, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện các dự án, chương trình, nội dung thuộc phạm vi quản lý của ngành giáo dục theo Kế hoạch này.

#### **7. Sở Y tế:**

Chủ trì, phối hợp với Viettel Bắc Giang, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện các dự án, chương trình, nội dung thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế theo kế hoạch này.

#### **8. Công an Tỉnh:**

Chủ trì, phối hợp với Viettel Bắc Giang, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện các dự án, chương trình, nội dung thuộc phạm vi quản lý giám sát giao thông và an ninh trên địa bàn tỉnh.

#### **9. Các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố:**

- Có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho Viettel Bắc Giang tiếp cận, giới thiệu, triển khai, lắp đặt hạ tầng và các dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin nêu trong Kế hoạch.

- Phối hợp với Viettel Bắc Giang, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. /

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và TT;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Thông tin và TT;
- Tập đoàn Viễn thông Quân đội;
- Viettel Bắc Giang;
- Lưu: VT, TPKT.

#### **Bản điện tử:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ XDTPTM tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.
- LĐVP, các phòng.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Thu Hà**

PHỤ LỤC 01

PHÂN KỲ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH XÂY DỰNG THÀNH PHỐ THÔNG MINH GIAI ĐOẠN 2017-2020  
(Kèm theo Kế hoạch số 2873/KH-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục Công trình	Mục tiêu	Tổng Kinh phí		Lộ trình thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị Phối hợp	Ghi chú
			Viettel	Tỉnh				
<b>I. Các dự án ngành Y tế</b>				5.287		Sở Y tế	Viettel Bắc Giang	
1	Triển khai hệ thống hồ sơ sức khỏe cá nhân			5.287				
1.1	Triển khai thử nghiệm hệ thống HSSK cá nhân cho 3 xã tại huyện Yên Thế	- Triển khai khám và nhập dữ liệu khám lên hệ thống HSSK của 03 xã lên hệ thống xong trước 30/9 và đánh giá rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai. - Triển khai thành công đảm bảo hệ thống Báo cáo đầy đủ, đa dạng, phân cấp đến bác sỹ cơ sở thể hiện bằng các biểu đồ sinh động và trực quan, giúp người quản lý nắm bắt được các số liệu y tế ngay tại thời điểm tra cứu.	0.566	0.112	Tháng 7-9/2017			- Kinh phí trên bao gồm: + Kinh phí Viettel: Cung cấp hệ thống và 14 Account: 1,348,750 VNĐ/01 Account/01 tháng. + Kinh phí Tỉnh : kinh phí khám lập HSSK cho 03 xã
1.2	Triển khai hệ thống HSSK cá nhân cho các xã tại huyện Yên Thế	- Triển khai khám và nhập dữ liệu của người dân đối với tất cả các xã của huyện Yên Thế. - Triển khai thành công đảm bảo hệ thống Báo cáo đầy đủ, đa dạng, phân cấp đến bác sỹ cơ sở thể hiện bằng các biểu đồ sinh động và trực quan, giúp người quản lý nắm bắt được các số liệu y tế ngay tại thời điểm tra cứu.	0.336	0.675	Tháng 10-12/2017			- Kinh phí trên bao gồm: + Kinh phí Viettel: Cung cấp hệ thống và 83 Account: 1,348,750 VNĐ/01 Account/01 tháng. + Kinh phí Tỉnh: Kinh phí khám lập HSSK cho 18 xã
1.3	Triển khai nhân rộng hệ thống HSSK cá nhân toàn Tỉnh	- Triển khai khám và nhập dữ liệu của người dân đối với các xã. - Triển khai thành công đảm bảo hệ thống Báo cáo đầy đủ, đa dạng, phân cấp đến bác sỹ cơ sở thể hiện bằng các biểu đồ sinh động và trực quan, giúp người quản lý nắm bắt được các số liệu y tế ngay tại thời điểm tra cứu.		4.500	2018-2020			- Kinh phí của Tỉnh bao gồm: + Kinh phí thuê phần mềm của toàn bộ 230 TYT xã + 09 TYT huyện + 01 Sở Y tế+ 12 BV: 17,857,143 VNĐ/01 Đơn vị/ 01 năm. (Chưa bao gồm kinh phí khám lập HSSK: theo dự toán phê duyệt của tỉnh. )
<b>II. Các dự án Ngành Giáo dục</b>			6.011	2.419		Sở GD&ĐT	Viettel Bắc Giang	
1	Xây dựng khung kiến trúc cơ sở dữ liệu (CSDL) toàn ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Giang	Khắc phục hiện trạng phân tán, đơn lẻ của các CSDL hiện tại	0.500		Quý IV năm 2017- Quý II năm 2018			- Chi phí: hỗ trợ kinh phí để phối hợp với Sở GD&ĐT xây dựng khung kiến trúc CSDL

STT	Danh mục Công trình	Mục tiêu	Tổng Kinh phí		Lộ trình thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị Phối hợp	Ghi chú
			Viettel	Tỉnh				
<b>III. Lĩnh vực Nông Nghiệp</b>			<b>0.013</b>			Sở NN&PT NT	Viettel Bắc Giang	
1	Công tác triển khai chương trình hợp tác xây dựng thành phố thông minh giữa UBND tỉnh Bắc Giang với Tập đoàn viễn thông quân đội	- Tổ chức các lớp quán triệt tuyên truyền thoả thuận hợp tác xây dựng thành phố thông minh dự kiến tổ chức 11 cuộc hội nghị tuyên truyền (01 cuộc hội nghị cấp tỉnh, 10 cuộc hội nghị cấp huyện; và hướng dẫn khai thác các tiện ích dịch vụ tư vấn nông nghiệp cho người nông dân (các kỹ thuật nuôi trồng) trên nền tảng 4G			Tháng 8/2017-12/2020			- Kinh phí gồm: + Tỉnh kết hợp, lồng ghép tổ chức hội nghị tuyên truyền. + Viettel hỗ trợ vật phẩm truyền thông: + Viettel xây dựng chính sách hỗ trợ giảm giá mua thiết bị Smartphone cho người dân tại thời điểm tổ chức hội nghị.
2	Triển khai dịch vụ SMS Brandname để quảng bá sản phẩm ngành Nông Nghiệp của Tỉnh	- cung cấp dịch vụ SMS Brandname cho Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn để quảng bá sản phẩm ngành Nông Nghiệp của Tỉnh thông qua hình thức truyền thông qua tin nhắn điện thoại đối với các thuê bao sử dụng mạng di động của Viettel	0.013		Tháng 8/2017			- hỗ trợ kinh phí cho 01 năm sử dụng dịch vụ: 13,200,000VNĐ/ 01 năm (gồm 2000 tin nhắn/ 01 tháng).
3	Ứng dụng sản xuất kỹ thuật cao trong nông nghiệp							
3.1	Xây dựng 01 mô hình nhà màng, lưới thông minh áp dụng công nghệ khảo nghiệm sản xuất giống rau màu mới, diện tích 01 ha	Xây dựng 01 mô hình nhà màng, lưới thông minh áp dụng công nghệ trồng rau kỹ thuật cao, diện tích khoảng 01 ha			Tháng 1/2018-12/2018			- Kinh phí Tỉnh: theo dự toán được phê duyệt
	Xây dựng 01 mô hình áp dụng công nghệ tưới, tiêu hiện đại (tưới nhỏ giọt) cây ăn quả, diện tích khoảng 01 ha; Xây dựng 01 mô hình áp dụng công nghệ tưới, tiêu hiện đại (tưới nhỏ giọt) cây công nghiệp, diện tích khoảng 01 ha	Xây dựng 01 mô hình áp dụng công nghệ tưới, tiêu hiện đại (tưới nhỏ giọt) cây ăn quả, diện tích khoảng 01 ha; Xây dựng 01 mô hình áp dụng công nghệ tưới, tiêu hiện đại (tưới nhỏ giọt) cây công nghiệp, diện tích khoảng 01 ha			Tháng 1/2018-12/2018			- Tỉnh Bắc Giang lựa chọn đơn vị có cơ sở vật chất phù hợp đảm bảo để triển khai mô hình thí điểm - Viettel hỗ trợ phần mềm.
4	Xây dựng hệ thống cảnh báo thiên tai	Xây dựng hệ thống phát hiện thông tin cảnh báo thiên tai, thông báo tới người dân những thông tin ảnh hưởng tới việc phát triển nông nghiệp trong Tỉnh			Tháng 9/2017-12/2017			-Thực hiện khảo sát lên phương án và triển khai theo dự toán được phê duyệt
5	Mở rộng quy mô phát triển trên địa bàn Tỉnh	Đánh giá kết quả xây dựng các mô hình đã triển khai ở giai đoạn 1. Xây dựng thống nhất phương án phát triển mở rộng quy mô trên địa bàn Tỉnh Bắc Giang.						-Thực hiện đánh giá, khảo sát lên phương án và triển khai theo dự toán được phê duyệt

STT	Danh mục Công trình	Mục tiêu	Tổng Kinh phí		Lộ trình thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị Phối hợp	Ghi chú
			Viettel	Tỉnh				
2	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và triển khai tích hợp các hệ thống quản lý nhà trường thành một hệ thống CSDL chung của tỉnh, liên thông với hệ thống CSDL giáo dục quốc gia							
2.1	Triển khai hệ thống quản lý trường học SMAS	Phần mềm quản lý nhà trường SMAS, có chức năng quản lý tập trung và xuyên suốt toàn ngành, có thể đồng bộ số liệu từ cấp mầm non đến THPT	3.841		Quý III năm 2017			- Kinh phí Viettel: miễn phí giai đoạn 2017-2020 cho 833 cơ sở giáo dục: 4,611,363/01 đơn vị
2.2	Xây dựng hệ thống CSDL ngành Giáo dục & Đào tạo và triển khai tích hợp các hệ thống quản lý nhà trường vào hệ thống CSDL ngành	- Giải pháp tổng thể tích hợp xây dựng CSDL ngành gồm 3 phần: + CSDL quản lý nhà trường, quá trình học tập của học sinh + CSDL ngành quản lý cán bộ, lịch sử công tác. + CSDL ngành quản lý học tập trực tuyến học sinh.		0.750	Quý IV năm 2017-2020			- Chi phí thuê cho 833 cơ sở giáo dục - 03 năm đầu tiên: 900,000 VNĐ/01 đơn vị/01 năm. - Năm thứ 04 trở đi: 300,000 VNĐ/01 đơn vị/01 năm
3	Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cổng thông tin điều hành từ Sở GD&ĐT đến phòng GD&ĐT và các cơ sở giáo dục và đào tạo	- Thiết kế CSDL tổng thể từ cấp sở, phòng xuống trường. - Thiết kế giao diện theo yêu cầu cấp sở phòng ( gửi mẫu làm theo ). - Đảm bảo tính liên thông giữa các cấp. - Dùng 1 tài khoản truy cập tất cả hệ thống	1.670	1.503	Quý III năm 2017			- Chi phí của Tỉnh là chi phí cho thuê đối với 835 cơ sở giáo dục ( 1,8 triệu/ 01 đơn vị/01 năm). - Chi phí Viettel: chi phí khởi tạo (2 triệu /01 đơn vị)
4	Cung cấp đường truyền Internet để đảm bảo kết nối cầu truyền hình hội nghị trực tuyến ổn định và hiệu quả	-Cung cấp đường truyền Internet để đảm bảo kết nối cầu truyền hình hội nghị trực tuyến ổn định và hiệu quả		0.166	Quý III năm 2017			- Chi phí thuê đường truyền cho 21 điểm cầu: 660,000 VNĐ/01 điểm cầu/01 tháng.
5	Một số nội dung khác	Bao gồm các nội dung cần khảo sát đánh giá, thống nhất phương án, kinh phí cụ thể						
5.1	Xây dựng trung tâm tích hợp học liệu điện tử	Xây dựng hệ thống Trung tâm học liệu điện tử của toàn Tỉnh nhằm mục tiêu tích hợp, quản lý, chia sẻ CSDL về bài giảng điện, sách điện tử, các phần mềm dạy học, các tư liệu phục vụ dạy, học, đổi mới phương pháp dạy học, phương thức kiểm tra đánh giá và nghiên cứu khoa học			Quý III năm 2018			Cần khảo sát đánh giá, thống nhất phương án, kinh phí cụ thể, báo cáo lại sau
5.2	Xây dựng hệ thống tuyển sinh đầu cấp	Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tuyển sinh đầu cấp, từng bước thí điểm đối với từng cấp học tiến tới áp dụng trong toàn ngành			Quý III năm 2018			Cần khảo sát đánh giá, thống nhất phương án, kinh phí cụ thể, báo cáo lại sau
5.3	Xây dựng lớp học thông minh	Triển khai thí điểm mô hình lớp học thông minh dành cho một số đơn vị, địa phương có điều kiện thuận lợi về hạ tầng CNTT			Quý III năm 2018			Cần khảo sát đánh giá, thống nhất phương án, kinh phí cụ thể, báo .



STT	Danh mục Công trình	Mục tiêu	Tổng Kinh phí		Lộ trình thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị Phối hợp	Ghi chú
			Viettel	Tỉnh				
IV	Triển khai trung tâm giám sát, điều hành giao thông và an ninh trật tự		3.000			Công an tỉnh	Viettel Bắc Giang	
1	Giai đoạn 1	-Triển khai hệ thống Cameran giám sát giao thông và an ninh trên địa bàn Thành phố Bắc Giang. Đặt Trung tâm điều hành tại Công an tỉnh Bắc Giang và một phòng giám sát đặt tại UBND Thành phố: + 02 vị trí giám sát giao thông. + 14 vị trí giám sát an ninh. + 01 trung tâm điều hành chính tại Công an tỉnh Bắc Giang + 01 phòng điều hành giám sát tại UBND Thành phố Bắc Giang.	3.000		Quý III năm 2017			- Hình thức tài trợ: Viettel tài trợ cho UBND tỉnh bằng công trình trị giá 3 tỷ đồng
2	Giai đoạn 2	Khảo sát hiện trạng hệ thống Camera của Công an tỉnh. Đánh giá hiệu quả hệ thống Camera do Viettel đầu tư, từ đó lập phương án nhân rộng trên phạm vi toàn tỉnh			Quý IV năm 2017-2020			-Thực hiện đánh giá, khảo sát lên phương án và triển khai theo dự toán được phê duyệt
V	Hội thảo, Tuyên truyền về vai trò, lợi ích của ứng dụng CNTT -TT trong xây dựng Thành phố thông minh	Tổ chức hội thảo, Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền cho cán bộ CCVC, doanh nghiệp, tổ chức và người dân đều nhận thức rõ được vai trò của CNTT-TT trong việc xây dựng và phát triển thành phố thông minh, văn minh và hiện đại		0.400	Giai đoạn 2017-2020	Sở TT&TT		
<b>Tổng</b>			<b>9.024</b>	<b>8.106</b>				
			<b>17.131</b>					